TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** TỈNH THÁI BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tư do- Hạnh phúc**
Số: 118/2019/QĐST-HNGĐ	*Thái Thụy, ngày 22 tháng 07 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

-Căn cứ vào Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

-Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

-Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 169/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 07 năm 2019 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn , thỏa thuận nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1). Chị Vũ Thị L1, sinh ngày 08- 11- 1989; Nơi cư trú: Thôn N1, xã H1, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

2). Anh Nguyễn Đình H1, sinh ngày 22- 10- 1989; Nơi cư trú: Thôn Thôn N1, xã H1, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L1 và anh Nguyễn Đình H1 tự nguyện kết hôn, đã được Ủy ban nhân dân xã H1 cấp giấy chứng nhận kết hôn số 08 ngày 12- 05- 2009; là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng và con chung đều có hộ khẩu tại xã H1, huyện T1, tỉnh Thái Bình. Tháng 11 năm 2018, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp. Từ đó, vợ chồng sống ly thân, không còn thương yêu nhau, không quan tâm chăm sóc nhau nữa. Chị L1 xác định: Hiện nay, chị không mang thai. Do hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị L1 và anh H1 đã thuận tình ly hôn, cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận. Xét việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội; cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị L1 và anh H1.

[2].Về con chung: Vợ chồng chị L1- anh H1 có hai con chung là Nguyễn Đình Long N1, sinh ngày 03- 07- 2010; Nguyễn Đình Nam H1, sinh ngày 04- 04- 2015. Chị L1- anh H1 đã thỏa thuận : Chị L1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung

Nguyễn Đình Nam H1; anh Hiệu trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đình Long N1; hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3].Về tài sản chung: Chị L1- anh H1 đều không yêu cầu giải quyết.

[4].Về án phí: Chị L1- anh H1 đã thỏa thuận: Chị L1 nộp toàn bộ lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1). Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị L1 và anh Nguyễn Đình H1.

- Về con chung: + Vợ chồng chị L1- anh H1 có hai con chung là Nguyễn Đình Long N1, sinh ngày 03- 07- 2010; Nguyễn Đình Nam H1, sinh ngày 04- 04- 2015.

+Chị L1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đình Nam H1; anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Đình Long N1. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

+ Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị L1- anh H1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.Về lệ phí Tòa án: Chị L1 nộp toàn bộ 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số số 0001872 ngày 12- 07 - 2019 của Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Chị L1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-VKSND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
-Ủy ban nhân dân xã H1, huyện T1, tỉnh Thái Bình;
-Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tòng